

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số:14/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 29-5-2020
V/v “Xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN T - TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị N

2. Bà Nguyễn Thị D.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm Th- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân T.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân T xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:64/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 về việc “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số:09/2020/QĐHNGĐ-ST, ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1.***Nguyên đơn:*** chị Đặng Thị Ngọc N, sinh năm 1998 (có mặt)

Cư trú: ấp Tân Chánh B, xã Nhơn N, huyện Tân T, tỉnh Long An.

2. ***Bị đơn:*** anh Ngô Văn Ph, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Cư trú: ấp Kênh Tè, xã Tân N, huyện Tân T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và các lời khai của chị Đặng Thị Ngọc N trình bày:
Chị và anh Ph chung sống với nhau và đến năm 2018 đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân N, huyện Tân T, tỉnh Long An. Thời gian đầu chung sống hạnh Ph, đến khảng năm 2019 xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp nhau, cũng như tiền bạc chi tiêu không rõ ràng. Nay chị yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Ph.

Về con chung, trong thời gian chung sống với nhau không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Ngô Văn Ph: Tòa án tiến hành giao nhận trực tiếp thông báo thụ lý vụ án số 64/2020/TB-TLVA, ngày 27/02/2020 và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 27/02/2020 anh Ph, nhưng anh Ph vắng không đến tham gia hòa giải, do đó Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Đối với anh Ngô Văn Ph, ngày 07/5/2020 Tòa án tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21/4/2020 và tiến hành niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa số:09/2020/QĐHNGĐ-ST ngày 12/5/2020 đồng thời ấn định thời gian xét xử vào ngày 29/5/2020 nhưng anh Ph cố tình vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227BLTTDS năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Ngô Văn Ph đăng ký kết hôn ngày 05/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Tân N, huyện Tân T, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp,

nay xảy ra tranh chấp ly hôn. Căn cứ Điều 28, 35, 39 BLTTDS năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] *Về nội dung vụ án:*

2.1 *Về hôn nhân:*

Chị N và anh Ph sau khi kết hôn về sống bên gia đình anh Ph tại ấp Kênh Tè, xã Tân N, huyện Tân T. Trong thời gian đầu chị N và anh Ph chung sống hạnh phúc cho đến năm 2019 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn tình cảm. Nguyên nhân theo chị N trình bày trong cuộc sống hai bên tính tình không hòa hợp được với nhau, cũng như tiền bạc anh Ph hay hạch hỏi cho nên vợ chồng xảy ra cự cãi, nên chị N bỏ về cha mẹ ruột sinh sống.

Xét thấy trong thời gian chung sống giữa chị N và anh Ph không hợp tính tình nên không có tiếng nói chung, vì vậy thường xuyên rầy ra cự cãi với nhau. Mặt khác khi sống chung anh Ph với chị N không rõ ràng và công khai tiền, cũng như về tiền lương của chị N thì anh Ph quản lý cất giữ nên dẫn đến mâu thuẫn càng gay gắt, từ đó chị N đã sống ly thân anh Ph từ tháng 8 năm 2019 đến nay. Còn đối với anh Ph, Tòa án tiến hành tổng đạt thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Ph vắng mặt. Ngoài ra Tòa án thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận chứng cứ và ý kiến đương sự trong vụ án, nhưng anh Ph vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì về việc xin ly hôn của chị N. Như vậy cho thấy về tình cảm hiện nay giữa chị N với anh Ph không còn hàn gắn với nhau và mục đích hôn nhân không thể kéo dài, nên căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị N có căn cứ.

2.2 *Về con chung:* Tại phiên tòa chị N trình bày trong thời gian chung sống giữa chị và anh Ph không có con, nên không xem xét.

2.3 *Về tài sản chung:* Tại phiên tòa chị N trình bày trong thời gian chung sống giữa chị và anh Ph không có tài sản chung, nên không xem xét.

2.4 Về nợ chung: Tại phiên tòa chị N trình bày không có, nên không xem xét.

[3] *Về án phí sơ thẩm*: Chị N phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm; anh Ph không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 35, 39, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị Ngọc N.

1. Về tình cảm: Chị Đặng Thị Ngọc N được ly hôn anh Ngô Văn Ph.

2. Về án phí: Chị Đặng Thị Ngọc N phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chuyển 300.000đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số 0000827 ngày 27/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T sang thành án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân T;
- Chi cục THADS huyện Tân T;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân N;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn H

